

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG ANH TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 - KHÓA 03

Kỳ kiểm tra ngày 24 tháng 08 năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHKTCN ngày / /2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ Thuật - Công Nghệ Cần Thơ)

STT	SBD	MSSV	HỌ TÊN		N. SINH	NƠI SINH	ĐIỂM MÔN NGHE	ĐIỂM MÔN ĐỌC	ĐIỂM MÔN VIẾT	ĐIỂM MÔN NÓI	KẾT QUẢ
1	B12001	KETO2311051	Vũ Hà Nam	Anh	12.10.2003	Đồng Tháp	7.0	7.0	9.0	7.0	Đạt
2	B12002	CNDT 2311001	Nguyễn Thành Trung	Chánh	11.02.2005	Sóc Trăng	3.5	2.8	0.0	1.0	Không đạt
3	B12003	CNHH2311037	Cao Mỹ	Diễn	11.06.2005	Cà Mau	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt
4	B12004	KETO2311057	La Thị Thanh	Đào	23.09.2005	Hậu Giang	6.8	6.8	5.0	7.5	Đạt
5	B12005	CNTP2311008	Nguyễn Minh	Đức	28.07.2005	Cần Thơ	6.3	7.3	7.0	8.0	Đạt
6	B12006	KETO2311035	Tạ Hồng	Hạnh	21.01.2005	Cà Mau	8.8	5.0	8.0	7.0	Đạt
7	B12007	CNTP2311002	Nguyễn Tấn	Hạo	18.07.2005	Sóc Trăng	6.8	5.8	5.5	8.0	Đạt
8	B12008	KETO2311034	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	19.11.2005	Đồng Tháp	6.5	7.5	6.5	6.5	Đạt
9	B12009	CNTP2311067	Mã Ngọc	Hiếu	25.08.2004	Sóc Trăng	8.5	6.8	7.0	6.0	Đạt
10	B12010	CNTP2311044	Lê Nhựt	Huy	29.08.2005	Sóc Trăng	9.5	7.5	9.0	9.5	Đạt
11	B12011	KETO2311026	Lâm Như	Huỳnh	01.08.2005	Vĩnh Long	3.3	3.3	2.5	3.0	Không đạt
12	B12012	QLXD2311048	Nguyễn Trung	Kiên	08.09.2005	Cần Thơ	7.3	4.8	1.0	2.5	Không đạt
13	B12013	CNXD2311001	Nguyễn Duy	Khánh	22.02.2005	Sóc Trăng	4.8	3.5	1.0	1.5	Không đạt

14	B12014	QLXD2311006	Trần Đăng	Khoa	22.03.2005	Bạc Liêu	9.3	7.8	3.5	4.0	Không đạt
15	B12015	CNTP2311045	Trần Nguyễn Anh	Khoa	17.08.2005	An Giang	7.8	7.3	8.5	9.0	Đạt
16	B12016	KETO2311062	Thạch Thị Ái	Liên	13.10.2005	Sóc Trăng	9.5	6.8	5.0	6.0	Đạt
17	B12017	CNTP2311043	Bùi Huỳnh Gia	Linh	15.06.2005	Hậu Giang	9.3	7.5	6.0	5.5	Đạt
18	B12018	CNXD2311007	Đinh Hoàng	Long	03.08.2005	Hậu Giang	6.5	6.3	3.0	1.5	Không đạt
19	B12019	CNXD2311009	Mai Bảo	Lộc	23.09.2005	Sóc Trăng	8.8	6.8	3.0	2.0	Không đạt
20	B12020	CNTP2311032	Lê Anh	Nam	21.10.2005	Sóc Trăng	9.0	7.5	9.0	7.0	Đạt
21	B12021	KETO2311019	Trần Tiên	Nữ	09.04.2004	Cà Mau	9.8	7.8	5.0	5.5	Đạt
22	B12022	CNHH2311027	Nguyễn Thị	Nhánh	02.03.2005	Bến Tre	6.0	4.8	4.0	2.0	Không đạt
23	B12023	KETO2311055	Huỳnh Phan Thiên	Nhi	16.11.2005	Sóc Trăng	7.0	5.8	5.5	8.0	Đạt
24	B12024	KETO2311014	Đoàn Hồng	Nhớ	02.10.2005	Bạc Liêu	6.5	6.5	3.0	5.0	Không đạt
25	B12025	KETO2311040	Lâm Tổ	Như	29.12.2005	Cần Thơ	8.8	9.0	7.0	8.0	Đạt
26	B12026	KETO2311074	Phạm Thị Tuyết	Như	05.05.2005	Cà Mau	9.8	8.3	9.0	8.0	Đạt
27	B12027	KHMT2311068	Nguyễn Trần Hưng	Phát	22.11.2005	Sóc Trăng	3.3	6.3	7.0	0.0	Không đạt
28	B12028	KHMT2311047	Đặng Hoàng	Phúc	02.12.2005	Cần Thơ	0.0	0.0	0.0	0.0	Không đạt
29	B12029	KHMT2311043	Nguyễn Hoàng	Phúc	02.12.2005	Cần Thơ	10.0	9.3	8.5	7.5	Đạt
30	B12030	CNHH2311003	Huỳnh Kiều	Tiên	19.06.2005	Cà Mau	7.8	5.0	5.0	5.0	Đạt
31	B12031	CNHH2311038	Trần Mỹ	Tiên	26.08.2004	Cà Mau	3.3	6.3	5.0	3.0	Không đạt
32	B12032	KETO2311009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	10.06.2005	Đồng Tháp	7.0	7.0	3.5	2.0	Không đạt
33	B12033	CNTP2311066	Ung Chí	Thiện	04.01.2005	Sóc Trăng	9.8	7.5	8.0	7.5	Đạt
34	B12034	QLXD2311010	Nguyễn Hiếu	Thuận	05.05.2005	Bạc Liêu	4.5	4.3	3.0	2.0	Không đạt
35	B12035	KETO2311049	Bùi Thị Anh	Thư	13.11.2005	Đồng Tháp	4.0	5.8	6.0	6.0	Không đạt
36	B12036	QLXD2411002	Dương Thanh	Hải	13.09.2006	An Giang	5.5	6.3	8	5	Đạt
37	B12037	TCNH2411003	Trương Thị Huế	Lộc	06.01.2006	An Giang	9.5	6.8	5	6.5	Đạt
38	B12038	CNXD2311024	Chu Kim	Ngọc	10.01.2005	Hậu Giang	5.3	7	2	3	Không đạt

39	B12039	QTKD2411036	Lâm Lý Yên	Như	15.07.2006	Sóc Trăng	9.5	8.3	5	7	Đạt
40	B12040	QTKD2311023	Phạm Thị Cát	Phượng	17.06.2005	Tây Ninh	6.8	7.8	5	7.5	Đạt
41	B12041	TCNH2411030	Lê Thị Na	Ril	12.04.2006	Sóc Trăng	5.3	5.3	0	0	Không đạt
42	B12042	KETO2311004	Lại Hoàng	Sang	10.09.2005	Tiền Giang	8	7.5	7	7.5	Đạt
43	B12043	TCNH2411007	Trang Thị Kiêm	Tuyền	15.08.2006	Hậu Giang	6.5	8.8	5	6.5	Đạt
44	B12044	QLXD2411019	Ngô Ngọc Nhật	Vy	08.06.2006	Cần Thơ	8	5.8	5.5	5.5	Đạt
45	B12045	QTKD2411078	Nguyễn Hồng	Xuân	25.11.2006	An Giang	6	7.5	5	6	Đạt

Tổng số thí sinh đạt: 27

Tổng số thí sinh không đạt: 18

Cần Thơ, ngày tháng 08 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

NGND. PGS. TS. Huỳnh Thanh Nhã